

# Price List - Danh sách giá

**Price List Rate** là giá bán hoặc giá mua của một mặt hàng được định nghĩa trong một danh sách giá (Price List). Giá này sẽ được tự động áp dụng khi bạn tạo các giao dịch như **Sales Order**, **Purchase Order**, **Invoice**, v.v., nếu mặt hàng được liên kết với danh sách giá tương ứng.

---

## Giải thích chi tiết:

### 1. Price List (Danh sách giá):

- Là một danh mục chứa các mức giá khác nhau cho từng mặt hàng, được sử dụng trong các ngữ cảnh cụ thể.
- Ví dụ:
  - **Selling Price List:** Dành cho giá bán hàng.
  - **Buying Price List:** Dành cho giá mua hàng từ nhà cung cấp.

### 2. Price List Rate (Giá trong danh sách giá):

- Là mức giá của một mặt hàng được định nghĩa trong danh sách giá cụ thể.
- Đây là giá mặc định được áp dụng khi giao dịch liên quan đến mặt hàng này.

### 3. Mục đích của Price List Rate:

- **Tự động hóa:** Giảm thiểu việc phải nhập tay giá cho mỗi mặt hàng.
  - **Đa dạng hóa giá:** Hỗ trợ nhiều mức giá khác nhau cho từng ngữ cảnh (ví dụ: giá cho khách hàng lẻ, giá cho khách hàng sỉ).
  - **Quản lý hiệu quả:** Dễ dàng theo dõi và cập nhật giá theo thời gian.
- 

## Ví dụ thực tế:

### Tình huống:

Công ty bạn bán sản phẩm **Laptop Dell Inspiron** với các mức giá khác nhau cho từng loại khách hàng.

#### 1. Bạn tạo hai **Price List**:

- **Retail Price List (Danh sách giá bán lẻ):** Giá bán lẻ là **20,000,000 VND**.
- **Wholesale Price List (Danh sách giá bán sỉ):** Giá bán sỉ là **18,500,000 VND**.

#### 2. Trong phần **Item (Mặt hàng)**, bạn định nghĩa **Price List Rate** cho mỗi danh sách giá:

- **Retail Price List: 20,000,000 VND.**
- **Wholesale Price List: 18,500,000 VND.**

3. Khi tạo **Sales Invoice** hoặc **Sales Order**, **VHTerp** sẽ tự động lấy giá từ danh sách giá tương ứng với từng khách hàng:
- **Khách lẻ:** Sử dụng **Retail Price List**.
  - **Khách sỉ:** Sử dụng **Wholesale Price List**.
- 

## Khi nào sử dụng Price List Rate?

- Khi bạn có nhiều mức giá cho một mặt hàng tùy thuộc vào khách hàng, nhà cung cấp hoặc ngữ cảnh.
  - Khi bạn muốn tự động áp dụng giá trong giao dịch mà không cần nhập thủ công.
  - Khi bạn muốn quản lý hiệu quả các thay đổi giá theo thời gian.
- 

## Liên quan đến các trường khác trong VHTerp:

- **Rate:** Là giá cuối cùng áp dụng cho giao dịch, có thể khác với **Price List Rate** nếu có chiết khấu, thuế, hoặc điều chỉnh giá.
  - **Discount:** Nếu khách hàng được giảm giá, **Rate** sẽ thấp hơn **Price List Rate**.
  - **Currency:** Giá trong danh sách giá có thể được định nghĩa theo từng loại tiền tệ.
- 

Phiên bản #1

Được tạo 8 tháng 1 2025 08:38:56 bởi Đỗ Ngọc Tú

Được cập nhật 8 tháng 1 2025 08:40:26 bởi Đỗ Ngọc Tú